

CHỈ THỊ

**Về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 – 2019
của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 - 2019 của ngành Giáo dục; căn cứ Nghị quyết của Đảng, các văn bản của Nhà nước về giáo dục và đào tạo; căn cứ tình hình thực tế giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 - 2019 như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Tiếp tục đổi mới, phát triển đồng bộ quy mô, chất lượng giáo dục và đào tạo; củng cố nề nếp, kỷ cương, dân chủ, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường và thực hiện tốt vệ sinh trường học. Tăng cường giải pháp quản lý, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học. Đẩy mạnh giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa cho học sinh, học viên, sinh viên.

II. CÁC NHÓM NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch số 5874/KH-UBND ngày 08/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; sắp xếp lại hệ thống trường lớp hợp lý, hoạt động hiệu quả.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 147/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015 - 2020; phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, nhất là cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

c) Phát triển hợp lý, nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học nhất là ngành Sư phạm của Trường đại học Đồng Nai để nâng cao việc đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và viên chức quản lý giáo dục.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

a) Trên cơ sở Kế hoạch số 5874/KH-UBND ngày 08/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; các địa phương phối hợp rà soát, tuyển dụng, điều chuyển giáo viên hợp lý theo đúng các tiêu chí, tiêu chuẩn trường học, lớp học; ưu tiên tuyển dụng giáo viên được đào tạo tại Trường Đại học Đồng Nai.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 7533/KH-UBND ngày 23/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản

lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên đáp ứng yêu cầu theo vị trí việc làm.

c) Thực hiện đúng quy định bổ nhiệm, thi, xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; đánh giá đội ngũ giáo viên và hiệu trưởng cơ sở giáo dục theo chuẩn. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, thực hiện quy chế làm việc và văn hóa công sở; thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

3. Đổi mới chương trình, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2015 - 2020 và Quy định việc hỗ trợ cơ sở vật chất cho các nhóm trẻ tư thục ở khu vực có nhiều công nhân lao động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020; đảm bảo các điều kiện hoạt động, nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Đẩy mạnh thực hiện các kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện các Kế hoạch, Chi thị của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Đề án tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng; về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh. Chú trọng xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường an toàn; bố trí học sinh, học viên, sinh viên trực tiếp tham gia hoạt động vệ sinh và ý thức bảo quản nhà vệ sinh, đảm bảo trường lớp sạch, đẹp; củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác y tế trường học, bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, xóa mù chữ cho người lớn; thực hiện phổ cập bậc trung học ở địa phương có điều kiện. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 8179/KH-UBND ngày 03/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

a) Triển khai thực hiện các chương trình, sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu, học liệu ngoại ngữ giáo dục phổ thông; chương trình ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra và ngành, nghề đào tạo; khuyến khích dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ và dạy học ngoại ngữ thông qua các môn học.

b) Phát triển, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ; bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên dạy các

môn học khác bằng ngoại ngữ. Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên theo chuẩn đầu ra ngay trong quá trình và theo kết quả từng giai đoạn giáo dục, đào tạo. Tăng cường điều kiện dạy học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ.

c) Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng dạy học của các trung tâm ngoại ngữ.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ quốc gia bảo đảm khách quan, trung thực. Tăng cường công tác đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc dạy và học ngoại ngữ các cấp học và trình độ đào tạo.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục

a) Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 8864/KH-UBND ngày 21/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên; khai thác sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học tiên tiến có ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo

a) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp chặt chẽ quản lý giáo dục và đào tạo.

b) Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo, xây dựng, thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường; xây dựng kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, môi trường giáo dục thân thiện, dân chủ.

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

a) Triển khai thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình số 9131/CTr-UBND ngày 13/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 25/4/2017 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW về “Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”.

b) Tăng cường quản lý hoạt động liên kết đào tạo, tư vấn du học. Các trường đại học chủ động và tích cực mở rộng hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học, chuyên gia công nghệ, liên kết đào tạo, công nhận tín chỉ, liên thông chương trình với các trường đại học nước ngoài có uy tín.

8. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

a) Sử dụng hợp lý các nguồn lực của nhà nước, huy động nguồn lực xã hội tập trung phát triển giáo dục mầm non; khắc phục tình trạng lớp học ca ba, lớp học có số học sinh vượt mức quy định; xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu, trong đó chú trọng chuẩn bị điều kiện đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, nhất là đối với lớp 1 trong năm học 2019 - 2020.

b) Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án tăng cường nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

c) Các trường đại học đảm bảo quy định của cơ quan chức năng về tiêu chuẩn, định mức sử dụng cơ sở vật chất và tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng; công khai các điều kiện về cơ sở vật chất trên website của trường.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 3164/KH-UBND ngày 25/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2012 - 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; bồi dưỡng, nâng cao thành tích học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

b) Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đại học theo hướng hiện đại, phối hợp đào tạo trong và ngoài nhà trường, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và hội nhập quốc tế; phát triển ngành đào tạo ngang tầm khu vực, quốc tế; triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp; triển khai tài liệu cung cấp kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp tại các cơ sở đào tạo; triển khai thực hiện cơ chế, chính sách thu hút học sinh giỏi vào học ngành sư phạm.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại Quyết định số 4698/QĐ-UBND ngày 30/12/2016.

III. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Hoàn thiện thể chế, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về giáo dục và đào tạo

a) Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách, quy định mới ban hành và rà soát, đề nghị với cơ quan chức năng sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách, quy định về giáo dục và đào tạo hiện đang còn vướng mắc.

b) Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2345/KH-UBND ngày 14/3/2018 của UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường năng lực thanh tra đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đến năm 2020.

c) Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính, thi đua, khen thưởng; đẩy mạnh việc thực hiện tự chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo. Tăng cường mạnh mẽ công tác thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu xây dựng nề nếp, kỷ cương, đổi mới quản lý giáo dục.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

a) Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn; bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục các cấp căn cứ năng lực quản lý, lãnh đạo và đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định; tăng cường hơn nữa kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với cán bộ quản lý giáo dục.

b) Tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

a) Đảm bảo ngân sách đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp, hiệu quả; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3866/QĐ-UBND ngày 05/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất cho các nhóm trẻ tư thục ở khu vực khu có nhiều công nhân lao động. Khuyến khích phát triển các trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện các khoản thu, chi, đóng góp theo quy định; các khoản tài trợ, đóng góp của cá nhân, tổ chức phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện.

4. Tăng cường công tác khảo thí, kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục

a) Đổi mới công tác khảo thí gắn với đổi mới dạy học; chuẩn bị và tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia đảm bảo đúng quy định, đúng thực chất và nâng lên về chất lượng giáo dục. Tăng cường quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ nhất là chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

b) Đẩy mạnh đánh giá ngoài các cơ sở giáo dục; chú trọng kiểm định trường đại học theo các tiêu chuẩn của khu vực và quốc tế. Tiếp tục thực hiện các chương trình đánh giá quốc gia và đánh giá quốc tế (PISA, TALIS và SEA PLM).

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Phối hợp kịp thời giữa các cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục và đào tạo với các cơ quan truyền thông, báo chí tuyên truyền chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về giáo dục và đào tạo, thành quả đổi mới giáo dục; chú trọng theo dõi, kịp thời định hướng dư luận trong quá trình triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tình hình trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện

Chi thị này. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục trong phạm vi phân cấp quản lý thực hiện nhiệm vụ năm học; kịp thời tham mưu với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; chủ động phối hợp các Sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học; tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chi thị này về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo sau học kỳ I và cuối năm học 2018 - 2019.

2. Các Sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ có liên quan trong Chi thị này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa căn cứ Chi thị này và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 - 2019 trên địa bàn.

4. Hiệu trưởng các trường Đại học trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm xây dựng Kế hoạch năm học 2018 - 2019, cụ thể hóa các nhiệm vụ trên đây và tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện báo cáo định kỳ gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

5. Cán bộ, công chức, viên chức ở cơ quan quản lý giáo dục các cấp, các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và cơ sở giáo dục đại học quán triệt thực hiện Chi thị này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, các cơ sở giáo dục đại học kịp thời báo cáo, tham mưu đề xuất gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý.

Chi thị này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; UBND tỉnh; UBMTTQ VN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức, đoàn thể tỉnh;
- Các trường: ĐH Đồng Nai, ĐH Lạc Hồng, ĐH Công nghệ Đồng Nai, ĐH Công nghệ Miền Đông;
- Báo Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;
- UBND các huyện, TX. Long Khánh, TP. Biên Hòa;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng VX;
- Lưu: VT, KGVX, TTCB

gd.Chinhquantriviet

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hòa Hiệp